

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HSST

Ngày 28 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Ngọc

Bà Lữ Thị Khăm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên - Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Văn C**; Tên gọi khác: Không .

Sinh năm 1975 tại xã M, huyện T, tỉnh N;

Nơi cư trú: Bản S, xã T, huyện K, tỉnh N;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Đình T và bà Lô Thị H: có vợ là Xeo Thị O và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xử phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 14/8/2015; bị bắt từ ngày 31/12/2017 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo là: Ông Nguyễn Văn Hùng, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Mùa Bá K, sinh năm 1987. Trú tại bản S, xã T, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 31/12/2017 Kha Văn C thuê xe lai của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà tại Bản S, xã T, huyện K, tỉnh N lên bản Tiền Tiêu, xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi Kha Văn C

gặp một người đàn ông không quen biết tên Chênh và đưa 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để nhờ Chênh đi mua ma túy. Chênh cầm tiền đi mua, một lúc sau quay lại đưa cho Chói 01 (một) gói hêrôin được gói bằng bao potylen màu trắng, Chói lấy gói hêrôin chia cho Chênh một ít, số còn lại giấu trong người rồi thuê xe lai đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi Kha Văn C đang đi chơi tại bản Sơn Thành, xã Tà Cạ, huyện Kỳ Sơn thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Kha Văn C 01 gói chất màu trắng (nghĩ là hêrôin).

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ ngày 01/01/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghĩ là hêrôin) thu giữ của Kha Văn C có trọng lượng 0,2g (không phải hai gam). Hội đồng đã trích 0,1g (không phải một gam) chất màu trắng để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 143/KL- PC54(MT) ngày 03/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Kha Văn C gửi tới giám định là ma túy (hêrôin).

Tại bản cáo trạng số: 37/VKS-HS ngày 28/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Kha Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, không có ý kiến gì bổ sung và xin nói lời sau cùng: “Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt”.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của mình và đề nghị Hội đồng xét xử vận dụng các quy định cho người có lợi cho người phạm tội theo Bộ luật Hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội để tuyên bố bị cáo Kha Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì đã khai báo thành khẩn, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mặc dù hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực) nhưng sau ngày 01/01/2018 mới bị truy tố, xét xử, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có mức hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo để áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 trong quá trình xét xử bị cáo.

[2] Lời khai của bị cáo Kha Văn C tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ ngày 31/12/2017, tại khu vực Bản S, xã T, huyện K, tỉnh N, bị cáo Kha Văn C đã có hành vi cất dấu, tàng trữ 0,2g (Không phải hai gam) heroin với mục đích là để sử dụng, vì vậy hành vi đó đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy do đó phải được xử lý nghiêm minh. Cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bố bị cáo là người có công với cách mạng đã được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề lao động tự do, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Chênh đã đi mua ma túy cho bị cáo quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Còn đối với người đàn ông đã chở bị cáo đi mua ma túy nhưng không xác định được tên tuổi cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Số ma túy heroin đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích 0,1 gam gửi giám định thì số còn lại là 0,1g (Không phải một gam), đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[7] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định về thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: Bị cáo Kha Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Kha Văn C 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 31/12/2017).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì thư đã được niêm phong phía trong có chứa số 0,1g (Không phải một gam) heroin thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện có tại kho Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 29/03/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Kha Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/5/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Hữu Lộc